SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH** | **­­** |

**GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)**

1. **Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Khối lớp: 10** | **Tên bài học: Truyền thống Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọctài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | 1. Tài liệu:  - SGK QP và AN khối 10 – Bài 2   * Tóm tắt kiến thức cần nhơ: Phụ lục 1:   ***2. Yêu cầu:***  **Học sinh**: Đọc sách SGK, liên hệ kiến thức đã học ở bài trước. Xác định 1 số nội dung sau:  - Những chiến công của QĐNDVN.  - Xác định quá trình phát triển của QĐNDVN qua từng giai đoạn lịch sử cụ thể (Gắn liền với các chiến công) Cụ thể:   * Phát triển về số lượng binh sĩ: qua mỗi giai đoạn, số lượng binh lính gia tăng bao nhiêu? Có thêm đơn vị khác không? * Phát triển về khả năng tác chiến: Khả năng tác chiến cấp độ nào (Tổ - tiểu độ: 5-10 chiến sĩ; Trung đội (30 chiến sĩ); Đại đội (100-150 chiến sĩ); Tiểu đoàn (1000-1500 chiến sĩ)....) * Phát triển về năng lực hậu cần: lực lượng chiến sĩ tham gia trận đánh càng đông, càng nhiều đơn vị tham gia, yêu cầu đáp ứng hậu cần (ăn uống, nghỉ ngơi, vũ khí, đạn dược, thông tin liên lạc của bộ đội....) * Phát triển về nghệ thuật quân sự. |
| **Hoạt động 3**:***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | Lập bảng thống kê theo mẫu sau:  Bảng thống kê quá trình phát triển của QĐNDVN (Phụ lục 2)   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Nội dung | Thời kỳ hình thành (1944- 1945) | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Việt Bắc 1947. | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Biên giới 1950. | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954. | | Phát triển về số lượng binh sĩ. (Biết) |  |  |  |  | | Phát triển về khả năng tác chiến. (Biết) |  |  |  |  | | Phát triển về năng lực hậu cần (Hiểu) |  |  |  |  | | Phát triển về nghệ thuật quân sự. (Hiểu) |  |  |  |  |  * Gửi về Classroom do giáo viên bộ môn cung cấp cho lớp. * Lưu ý: khi gửi mail vui long ghi rõ: Tiêu đề: “**Họ và tên – lớp- STT”,** |

1. **Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

Trường THPT Nguyễn Tất Thành

Lớp: 1…A…

Họ tên học sinh:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| Quốc Phòng | Mục A: ….  Phần B: …. | 1.  2.  3. |

1. **Mộtsố lưu ý**

* Giáo viên có thể thay đổi các thiết kế cho phù hợp với bộ môn. Tuy nhiên, cần đảm bảo có Nội dung hướng dẫn học sinh tự học đính kèm tài liệu. Vì nếu chỉ gửi tài liệu mà không hướng dẫn học sinh đọc, học thì hiệu quả học tập sẽ kém.
* Cách thức này có thể được sử dụng tốt cho việc học sinh có thể học tập trực tuyến lẫn không có thể học tập trực tuyến.

+ Đối với học sinh có thể học tập trực tuyến:

Tăng thời lượng học tập có hướng dẫn tại nhà, khi online chỉ để làm bài tập và thầy cô giáo giải đáp thắc mắc. Việc này sẽ giảm số giờ online của học sinh tránh được việc mạng chập chờn, khiến việc tiếp thu kiến thức của học sinh không được trọn vẹn.

* Học sinh ghi lại các thắc mắc và nêu các thắc mắc trong giờ học trực tuyến của mình.

+ Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến:

Gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. Hoặc liên lạc qua đường dây nóng giải đáp thắc mắc (được các trường công bố cho học sinh và cha mẹ học sinh biết để các giáo viên liên quan được phân công trả lời).

**Phụ lục 1: Tóm tắt nội dung chính:**

**A/ LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM:**

**I/ Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam:**

**1. Thời kỳ hình thành:**

**\* Những quan điểm đầu tiên của Đảng:**

- Trong chính cương vắn tắt của đảng vào tháng 2/1930 đã đề cập tới việc tổ chức ra quân đội công nông.

- Trong luận cương tháng 10/1930 đã xác định nhiệm vụ vũ trang cho công nông.

**\* Sự hình thành QĐNDVN:**

- Từ sự lớn mạnh của các phong trào cách mạng trong cả nước, các tổ chức vũ trang cũng phát triển và hình thành như: Du kích Bắc Sơn, Nam kỳ, Ba tơ, đội Tự vệ đỏ...

- Chấp hành chỉ thị của Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944 Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập.

- Tháng 4/1945, hợp nhất các tổ chức vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân.

**2. Thời kỳ xây dựng, trưởng thành và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược:**

**a, Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).**

**\* Sự phát triển:**

- Cách mạng tháng Tám thành công Việt Nam giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn.

- Ngày 22/05/1946 đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam.

- Năm 1951 đổi tên thành Quân đội nhân dân Việt Nam và được xây dựng thành những đơn vị chính quy hùng mạnh

**\* Quá trình chiến đấu và chiến thắng:**

- Chiến dịch Việt Bắc-Thu Đông 1947.

- Chiến dịch Biên giới.

- Chiến cuộc Đông xuân với đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ buộc pháp phải ký hiệp định Giơ-ne-vơ.

**Phụ lục 2: Bảng thống kê quá trình phát triển của QĐNDVN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Thời kỳ hình thành (1944- 1945) | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Việt Bắc 1947. | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Biên giới 1950. | Kháng chiến chống Pháp (1945-1954) – Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954. |
| Phát triển về số lượng binh sĩ. (Biết) |  |  |  |  |
| Phát triển về khả năng tác chiến. (Biết) |  |  |  |  |
| Phát triển về năng lực hậu cần (Hiểu) |  |  |  |  |
| Phát triển về nghệ thuật quân sự. (Hiểu) |  |  |  |  |